

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 282/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 20/8/2020
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Ngọc Tú
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Hữu Cường
Bà Trương Thị Nga
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện H
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:*
Bà Hoàng Thị Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 222/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1997

Địa chỉ: thôn Nh, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Bị đơn: Anh Nguyễn Viết C, sinh năm 1996

Địa chỉ: thôn Đ 2, xã Ấ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn chị Lê Thị Th, vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Viết C không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/7/2020, bản tự khai ngày 16/7/2020 và lời trình bày tại phiên tòa của nguyên đơn chị Lê Thị Th thể hiện:

Về hôn nhân: Tôi và anh Nguyễn Viết C tự nguyện kết hôn với nhau, được Ủy ban nhân dân Ấ, huyện H cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 25 tháng 10 năm 2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng tôi sống hòa thuận cho đến năm 2019 thì có mâu thuẫn, nguyên nhân do chồng tôi dính vào lô đề gây ra nợ nần, kinh tế gia đình khó khăn, chồng tôi còn đánh tôi nhiều lần. Đến tháng 12/2019, tôi đem con về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, không thể kéo

dài cuộc sống vợ chồng thêm được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh C.

Về con: Vợ chồng tôi có một con chung là cháu Ng, sinh ngày 09/11/2016. Hiện nay cháu đang ở với tôi, nguyện vọng của tôi là muốn được nuôi con và không yêu cầu anh C cấp dưỡng.

Về tài sản chung và công nợ: Chúng tôi không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại lời khai của bố anh Nguyễn Viết C là ông Nguyễn Viết Ê thể hiện:

Tòa án đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án và giấy triệu tập cho C, cháu C đã nhận được văn bản nhưng tôi không thấy cháu nói gì. C con trai tôi hiện vẫn ở nhà, không đi làm đâu nhưng hay đi lang thang chơi với bạn, tối lại về. Cháu Th và C tự nguyện kết hôn. Nay việc cháu Th đề nghị ly hôn với cháu C, đây là việc của các cháu, gia đình tôi rất muốn cho các con đoàn tụ. C và Th có 01 con chung là cháu Ng, sinh ngày 09/11/2016.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H trình bày nhận xét về trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Cơ quan tiến hành tố tụng và các đương sự tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tình trạng hôn nhân của chị Lê Thị Th và anh Nguyễn Viết C đã thực sự trầm trọng, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết chấp nhận đề nghị xin ly hôn của chị Th. Về con: Vợ chồng anh chị có 01 con chung là cháu Ng, sinh ngày 09/11/2016, cháu đang còn nhỏ nên đề nghị chấp nhận nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con của chị Th. Về cấp dưỡng: chị Th không yêu cầu nên đề nghị không xem xét. Về tài sản và công nợ: đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét.

Nguyên đơn chị Lê Thị Th không có sự thay đổi, bổ sung, rút một phần hoặc toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Th và anh Nguyễn Viết C tự nguyện kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Ấ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 25/10/2016 theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình, là hôn nhân hợp pháp.

Anh Nguyễn Viết C và chị Lê Thị Th sống hòa thuận với nhau một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn dẫn đến việc anh chị sống ly thân với nhau từ cuối năm 2019 cho đến nay, tình cảm dần phai nhạt. Quá trình giải quyết vụ án mặc dù anh C đã nhận được toàn bộ giấy triệu tập và văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng anh không đến Tòa để làm việc, không trình bày ý kiến của mình mà cố tình vắng mặt thể hiện thái độ trốn tránh. Như vậy anh cũng không mong muốn hòa giải đoàn tụ. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Th là phù hợp với tình trạng hôn nhân hiện nay của anh chị.

[2] Về con: Anh Nguyễn Viết C và chị Lê Thị Th có một con chung là cháu Ng, sinh ngày 09/11/2016, hiện đang ở với chị Th.

Xét nguyện vọng đề nghị được nuôi con của chị Th nhận thấy lâu nay cháu Ng đang ở với mẹ và đang còn nhỏ, cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ. Vì vậy, chấp nhận đề nghị của chị Th, giao cháu Ng cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng: Chị Th không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, chị Lê Thị Th có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên căn cứ Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự không mở phiên hòa giải đối với anh chị.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, dù anh Nguyễn Viết C có mặt tại địa phương nhưng cố tình không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Toàn bộ văn bản tố tụng của Tòa án được giao cho bố anh C là ông Nguyễn Viết Ê và anh trai anh C là anh Nguyễn Viết Thuật. Qua xác minh ông Ê xác nhận: gia đình đã giao toàn bộ văn bản giấy tờ của Tòa cho anh C. Anh C nhận được văn bản nhưng không thấy nói gì.

Ngày 28/7/2020, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân dẫn đến tình trạng tranh chấp mâu thuẫn theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự, lãnh đạo địa phương xã A xác nhận: anh Nguyễn Viết C và chị Lê Thị Th được Ủy ban nhân dân xã A cấp giấy chứng nhận kết hôn vào tháng 10/2016. Sau khi cưới, anh C và chị Th sống tại nhà anh C tại thôn Đ 1, cuộc sống bình thường. Cho đến cuối năm 2019, đầu năm 2020, chị Th bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, không sống cùng anh C nữa, nguyên nhân mâu thuẫn là gì chúng tôi không nắm rõ. Nay chị Th đề nghị ly hôn với anh C, đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa ngày 14/8/2020, anh Nguyễn Viết C vắng mặt không có lý do dù đã được triệu tập hợp lệ nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1

Điều 227, Điều 233 và 235 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn Viết C tiếp tục vắng mặt không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh C là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Lê Thị Th phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Th được ly hôn với anh Nguyễn Viết C.

Về con chung: Công nhận cháu Ng, sinh ngày 09/11/2016 là con chung của anh Nguyễn Viết C và chị Lê Thị Th.

Giao cháu Ng cho chị Lê Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Viết C có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Lê Thị Th phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0009973 ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Chị Th đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Viết C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã T.
- UBND xã Ấ;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Ngọc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hữu C Trương Thị Nga

Lê Thị Ngọc Tú

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Hoàng Hải; Hoàng Trường;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Ngọc Tú

